**PHỤ LỤC II**

MẪU GIẤY PHÉP LÁI TÀU *(Ban hành kèm theo Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**1. Mặt trước**

a) Mẫu Giấy phép lái tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢICỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

|  |  |
| --- | --- |
| ảnh(3x4 cm) | **GIẤY PHÉP****LÁI……….****Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam** Cấp cho: ......................................................... Ngày sinh: ....................................................... Nơi công tác: .................................................. |
| *Số giấy phép:………….* | *Ngày cấp          :…/…./....**Ngày hết hạn: .…/…./…..* |
|   |   |   |

 |

**2. Mặt sau**

|  |  |
| --- | --- |
| **CHÚ Ý**Người được cấp giấy phép phải:1. Mang theo giấy phép khi lái phương tiện giao thông đường sắt;2. Giữ gìn bảo quản không để nhàu nát, tẩy xóa giấy phép. Nếu nhàu nát, tẩy xóa, giấy phép không có giá trị. | **CỤC TRƯỞNG/HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC CỤC TRƯỞNG ỦY QUYỀN KÝ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**3. Quy cách**

a) Kích thước khung: 66 mm x 94 mm;

b) Tiêu đề “Giấy phép lái..." in hoa màu đỏ, các chữ khác màu xanh;

c) Chất liệu giấy tất, màu trắng, có in chữ “Cục Đường sắt Việt Nam“ mờ màu vàng;

d) Các dòng chữ khi cấp giấy phép phải dùng chữ đánh máy hoặc in vi tính;

đ) Sau khi được ký, dán ảnh, đóng dấu nổi và dấu đỏ, giấy phép phải được ép plastic trước khi trao cho người được cấp.